

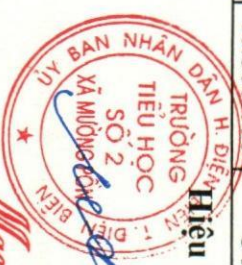
BẢNG THANH TOÁN PHỤ CẤP LÂU NĂM ĐỔI VỚI CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC
CÔNG TÁC Ở VÙNG CÓ ĐIỀU KIỆN KT-XH ĐẶC BIỆT KHÓ KHĂN (THEO NGHỊ ĐỊNH 116/2010/NĐ - CP)

THÁNG 02/2025

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm điều động tiếp nhận công tác tại vùng đặc biệt KK	Thời gian tính hưởng phụ cấp lâu năm tăng dần	Thời gian tính hưởng phụ cấp lâu năm tăng dần	Hệ số PC được hưởng	Lương tối thiểu	Tổng cộng	Số tháng hưởng	Số tiền	Ghi chú
1	Mạc Thị Sâm		18 năm 01 tháng	18 năm 02 tháng	1,0	2.340.000	2.340.000	1	2.340.000	
2	Vũ Khánh Huyền		10 năm 02 tháng	10 năm 03 tháng	1,0	2.340.000	2.340.000	1	2.340.000	
3	Lò Văn Chung		20 năm 04 tháng	20 năm 05 tháng	1,0	2.340.000	2.340.000	1	2.340.000	
4	Lường Thị Hạnh		15 năm 05 tháng	15 năm 06 tháng	1,0	2.340.000	2.340.000	1	2.340.000	
5	Nguyễn Duy Thụy		25 năm 01 tháng	25 năm 02 tháng	1,0	2.340.000	2.340.000	1	2.340.000	
6	Lò Văn Phong		19 năm 04 tháng	19 năm 05 tháng	1,0	2.340.000	2.340.000	1	2.340.000	
7	Lò Văn Dương		15 năm 03 tháng	15 năm 04 tháng	1,0	2.340.000	2.340.000	1	2.340.000	
8	Trần Thị Hải		13 năm 9 tháng	13 năm 10 tháng	0,7	2.340.000	1.638.000	1	1.638.000	
9	Lò Văn Hùng		12 năm 9 tháng	12 năm 10 tháng	0,7	2.340.000	1.638.000	1	1.638.000	
10	Nguyễn Thị Khánh		7 năm 03 tháng	7 năm 04 tháng	0,5	2.340.000	1.170.000	1	1.170.000	
11	Lò Thị Nhung		7 năm 03 tháng	7 năm 04 tháng	0,5	2.340.000	1.170.000	1	1.170.000	
12	Nguyễn Thị Nhuận		7 năm 0 tháng	7 năm 01 tháng	0,5	2.340.000	1.170.000	1	1.170.000	
13	Trần Thị Loan		10 năm 02 tháng	10 năm 03 tháng	0,7	2.340.000	1.638.000	1	1.638.000	
14	Quảng Văn Tân		13 năm 04 tháng	13 năm 05 tháng	0,7	2.340.000	1.638.000	1	1.638.000	
15	Lường Thị Hiền		12 năm 06 tháng	12 năm 07 tháng	0,7	2.340.000	1.638.000	1	1.638.000	
16	Đỗ Quý Bộ		10 năm 9 tháng	10 năm 10 tháng	0,7	2.340.000	1.638.000	1	1.638.000	
17	Lò Thị Thu Hiền		10 năm 9 tháng	10 năm 10 tháng	0,7	2.340.000	1.638.000	1	1.638.000	
18	Vi Thị Chi		9 năm 02 tháng	9 năm 03 tháng	0,5	2.340.000	1.170.000	1	1.170.000	
19	Quảng Thị Hương		7 năm 03 tháng	7 năm 04 tháng	0,5	2.340.000	1.170.000	1	1.170.000	
20	Quảng Thị Chinh									Thai sản
21	Lò Thị Hương		5 năm 5,5 tháng	5 năm 6,5 tháng	0,5	2.340.000	1.170.000	1	1.170.000	
	Cộng				15	46.800.000	34.866.000	20	34.866.000	

Kế toán

Hiệu trưởng



Mạc Thị Sâm